

Số: /2026/NQ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về cơ cấu, số lượng và một số chính sách đối với hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2015/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Chính phủ ban hành Nghị quyết về cơ cấu, số lượng và một số chính sách đối với hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định cơ cấu, số lượng và một số chính sách đối với hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục nghề nghiệp công lập (sau đây gọi là cơ sở giáo dục) thuộc thẩm quyền quản lý cấp tỉnh, cấp xã.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với

1. Các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên và cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thực hiện sắp xếp.

2. Hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục, nhân sự hỗ trợ giáo dục trong các cơ sở giáo quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Ủy ban nhân dân các cấp, Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị có liên quan đến việc tổ chức thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục công lập.

4. Các cơ quan tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị quyết này các từ ngữ sau đây được hiểu như sau:

1. *Sắp xếp cơ sở giáo dục* là việc sáp nhập từ hai cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trở lên để hình thành một cơ sở giáo dục công lập có trường chính (hoặc trụ sở chính), phân hiệu, điểm trường.

2. *Trường chính (đối với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông) hoặc trụ sở chính (đối với trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trường trung học nghề)* là cơ sở chính của cơ sở giáo dục, nơi thực hiện chức năng quản trị, quản lý và điều hành thống nhất toàn bộ hoạt động của cơ sở giáo dục.

3. *Phân hiệu* là đơn vị thuộc cơ sở giáo dục, đặt tại địa điểm khác với trường chính, thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ sở giáo dục theo sự ủy quyền của hiệu trưởng hoặc giám đốc.

4. *Điểm trường* là địa điểm tổ chức các lớp học ngoài trường chính và phân hiệu.

Điều 4. Cơ cấu, số lượng, chế độ bảo lưu phụ cấp chức vụ đối với hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc

1. Hiệu trưởng hoặc giám đốc: Mỗi cơ sở giáo dục có 01 hiệu trưởng hoặc 01 giám đốc.

2. Phó hiệu trưởng hoặc phó giám đốc:

a) Đối với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên: Trường chính được bố trí 01 phó hiệu trưởng hoặc 01 phó giám đốc; mỗi phân hiệu được bố trí 01 phó hiệu trưởng hoặc 01 phó giám đốc;

b) Đối với trường trung cấp nghề, trường trung học nghề: Số lượng phó hiệu trưởng hoặc phó giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật về số lượng cấp phó;

c) Đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên: Trụ sở chính được bố trí 01 phó giám đốc, mỗi địa điểm thực hành được bố trí 01 phó giám đốc.

3. Hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc thôi giữ chức vụ hoặc được bổ nhiệm giữ chức vụ mới có mức phụ cấp chức vụ thấp hơn do thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục theo quy định của Nghị quyết này được bảo lưu mức phụ cấp chức vụ theo quyết định bổ nhiệm trước khi thực hiện sắp xếp. Trường hợp thời gian giữ chức vụ theo quyết định bổ nhiệm trước khi thực hiện sắp xếp còn dưới 06 tháng thì được bảo lưu mức phụ cấp chức vụ đủ 06 tháng kể từ ngày có quyết định thôi giữ chức vụ hoặc quyết định bổ nhiệm giữ chức vụ mới.

Điều 5. Cơ cấu, số lượng và chế độ chính sách đối với nhân sự hỗ trợ giáo dục

1. Số lượng nhân sự hỗ trợ giáo dục đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên

a) Các vị trí kế toán, văn thư, thủ quỹ được bố trí dùng chung cho cơ sở giáo dục (bao gồm trường chính, phân hiệu, điểm trường), mỗi vị trí được bố trí tối đa 02 người;

b) Các vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm, thư viện, giáo vụ, tư vấn học sinh, hỗ trợ giáo dục người khuyết tật, công nghệ thông tin (hoặc quản trị công sở), y tế trường học được bố trí riêng cho trường chính và mỗi phân hiệu. Số lượng mỗi vị trí việc làm theo quy định tại điểm này thực hiện định mức theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trong đó mỗi vị trí việc làm bố trí tối thiểu 01 người.

c) Số lượng nhân sự hỗ trợ giáo dục theo quy định tại điểm a, điểm b khoản này và các nhân sự hỗ trợ khác do cơ quan quản lý trực tiếp cơ sở giáo dục quyết định phù hợp với quy mô, điều kiện thực tế. Số lượng từng vị trí ở trường chính và mỗi phân hiệu thực hiện theo định mức đối với mỗi cơ sở giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Số lượng nhân sự hỗ trợ giáo dục đối với trường dạy nghề (bao gồm trường trung cấp nghề, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trường trung học nghề) thực hiện theo quy định của pháp luật về số lượng nhân sự hỗ trợ giáo dục hoặc quy chế tổ chức, hoạt động của cơ sở giáo dục.

3. Giải quyết chính sách cho đội ngũ viên chức là nhân sự hỗ trợ giáo dục dôi dư sau sắp xếp

a) Bố trí vào vị trí việc làm nhân sự hỗ trợ giáo dục còn thiếu số lượng người làm việc theo định mức quy định, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này.

Trường hợp chưa đáp ứng tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng của vị trí việc làm mới thì giữ mã số, chức danh và hệ số lương đang được hưởng. Khi đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của vị trí việc làm mới sau sắp xếp thì bổ nhiệm chức danh và xếp lương theo vị trí việc làm đó hoặc bố trí bậc nghề

nghiệp theo quy định. Cơ sở giáo dục có trách nhiệm cử nhân sự hỗ trợ giáo dục tham gia đào tạo, bồi dưỡng để đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm mới;

b) Không bố trí vào vị trí y tế trường học nếu không đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của vị trí việc làm;

c) Trường hợp có nguyện vọng thôi việc và thuộc đối tượng thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định của Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế thì được hưởng chính sách tinh giản biên chế theo quy định.

Điều 6. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, nắm chắc tình hình, kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh thuộc phạm vi quản lý theo phân công của Chính phủ; báo cáo Chính phủ những nội dung vượt thẩm quyền;

b) Tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về kết quả sắp xếp cơ sở giáo dục.

2. Bộ Nội vụ

Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo trong việc hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về tổ chức bộ máy, biên chế.

3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

a) Xây dựng phương án tổng thể về sắp xếp các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; bảo đảm nguyên tắc, tiêu chí sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã theo hướng dẫn của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 777/TTg-TCCV ngày 10 tháng 7 năm 2026 và Công văn số 814/TTg-TCCV ngày 20 tháng 7 năm 2026 về việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã;

b) Bảo đảm các điều kiện, nguồn lực cho việc thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục trên địa bàn;

c) Chỉ đạo, hướng dẫn việc cử nhân sự hỗ trợ giáo dục tham gia đào tạo, bồi dưỡng để đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm mới; Xây dựng và trình Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định dự toán chi ngân

sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng đối với nhân sự hỗ trợ giáo dục;

d) Báo cáo kết quả sắp xếp cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Xây dựng Đề án và quyết định sắp xếp các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý;

b) Giải quyết chế độ chính sách cho đội ngũ hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục, nhân sự hỗ trợ giáo dục chịu tác động của việc sắp xếp cơ sở giáo dục.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2026.

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng cơ quan quản lý giáo dục, tổ chức và cá nhân chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2b).

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Phạm Thị Thanh Trà